

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST

Ngày 15 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Vĩnh Quý và Ông Nguyễn Quốc Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HS ngày 01/8/2023, đối với bị cáo:

Trần Văn H, giới tính: Nam, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2001 tại thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn L, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: không xác định và bà: Trần Thị H (chết); vợ, con: chưa có; tiền án: có 01 tiền án, ngày 28/9/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn xử phạt 36 tháng tù về tội “Giao cấu đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/9/2022; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/5/2023 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Mai Thị Thanh H, sinh ngày 10/11/2007; nơi cư trú: thôn C, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Cao Thị L, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn C, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị S, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn N, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Có tình cảm với nhau từ trước, nên ngày 01/4/2023, Trần Văn H có hẹn cháu Mai Thị Thanh H đến thuê tiệm Nail của bà Trần Thị S ở thôn N, xã Q, thị xã B để ở trọ. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi H và cháu H nằm trên tấm nệm trong tiệm thì H đã hôn vào má và miệng của H, thấy cháu H không có phản ứng thì H tiếp tục dùng tay trái luồn vào bên trong áo từ dưới bụng qua áo ngực và sờ nắn vú bên trái của cháu H. Sáng ngày 02/4/2023, H về nhà còn cháu H ở lại tiệm, sau đó H quay lại tiệm ở với cháu H. Đến khoảng 21 giờ 50 phút ngày 08/5/2023, H hôn vào má và miệng của cháu H, rồi dùng tay trái luồn vào bên trong áo ngực, sờ vào bên trái vú của cháu H rồi cả hai nằm ngủ. Khoảng 16 giờ ngày 09/5/2023, khi H và cháu H đang nằm ngủ thì bị Công an xã Quảng Hòa, thị xã Ba Đồn phát hiện, lập biên bản sự việc.

Tại bản kết luận giám định của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng số 1047/KL-KTHS ngày 09/6/2023 kết luận: trong mẫu ghi thu dịch tại cơ quan sinh dục của Mai Thị Thanh H không có xác tinh trùng người.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ 01 que gỗ y tế thu mẫu dịch tại cơ quan sinh dục của cháu Mai Thị Thanh H; 10 sợi tóc thu từ trên đầu của Trần Văn H; quá trình giám định đã sử dụng hết các mẫu trên.

Về dân sự: cháu Mai Thị Thanh H và đại người diện hợp pháp cháu H không yêu cầu bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 36/CT - VKSBD ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bị cáo Trần Văn H phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

+ Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng đến 05 (Năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/5/2023.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: không xem xét.

+ Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự thẩm theo quy định.

- Bị cáo Trần Văn H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí với toàn bộ nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội

danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu về dân sự; bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên; cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa phù hợp với Biên bản biên bản làm việc, Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, có căn cứ xác định: trong thời gian đầu tháng 4/2023 và đầu tháng 5/2023, bị cáo là người thành niên, có hành vi dâm ô với cháu Mai Thị Thanh H. Khi bị cáo thực hiện hành vi dâm ô, bị hại dưới 16 tuổi. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn H phạm “Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, vì thỏa mãn dục vọng cá nhân, đã có hành vi xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em, tác hại đến sự phát triển đạo đức, nhân cách, danh dự, phẩm giá của trẻ em tại hiện tại cũng như tương lai. Tính nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện còn thể hiện ở việc bị cáo thực hiện việc phạm tội nhiều lần, đây cũng là tình tiết định khung tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội; do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Vật chứng đã giám định hết, bị hại và đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu dân sự nên không xem xét.

[4] Về án phí: bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều b khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 04 (Bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/5/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn H với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2023) để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Án phí: buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2023); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản sao theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Phan Anh Đức

